

Bản án số: 208/2023/HS-ST
Ngày: 20/9/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ L - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Nga
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Phú
Bà Đỗ Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Phú – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thái Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 229/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ tên: **Trần Thị Ph.** Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 24/3/1992 tại: Quảng Ngãi. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không. Số CCCD: 051192005341. Trình độ học vấn: 9/12 Nghề nghiệp: Không. Nơi thường trú: thôn Phước T, xã Bình M, huyện Bình S, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi ở hiện tại: thôn Phước T, xã Bình M, huyện Bình S, tỉnh Quảng Ngãi. Bố Trần Ph, sinh năm: 1940. Mẹ: Phạm Thị Th, sinh năm: 1941. Cùng trú tại thôn Bình Đ, xã Trà B, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ng. Gia đình bị cáo có 07 chị em, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất là bị cáo. Chồng: Ông Nguyễn Thành V, sinh năm: 1986 (đã ly hôn). Chồng: Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1982. Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2023.

Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không.

Tiền án: Bản án số 75/2022/HS-ST ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng xử phạt Trần Thị Ph 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, được hoãn chấp hành hình phạt tù theo Quyết định số 10/2023/QĐ-CA ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình S, tỉnh Quảng Ngãi do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, đóng án phí vào ngày 06/3/2023.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Quyết định số 59/QĐ ngày 13/6/2013 của Công an phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thị Ph số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành xong vào ngày 14/6/2013.

+ Bản án số 70/2014/HSST ngày 29/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước và bản án số 18/2015/HSPT ngày 24/3/2015 xử phạt Trần Thị Ph 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, đóng án phí vào ngày 02/6/2015.

+ Bản án số 11/2016/HSST ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt Trần Thị Ph 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/6/2017, đóng án phí vào ngày 29/7/2016.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà L từ ngày 30/4/2023. Có mặt.

2. Họ tên: **Ngô Thị H.** Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 21 tháng 4 năm 1982 tại: Quảng Ngãi. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Số CMND: 2120852561. Trình độ học vấn: 0/12 Nghề nghiệp: Tự do. Nơi thường trú: thôn Vinh P, xã Đức L, huyện Mộ Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi ở hiện tại: thôn Vinh Ph, xã Đức L, huyện Mộ Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Bố: Ngô A (đã chết). Mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1958. Trú tại xã Bình Mỹ, huyện Bình S, tỉnh Quảng Ng. Gia đình bị cáo có 08 chị em, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1999, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình. Chồng: Nguyễn Tấn N, sinh năm: 1979. Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: không.

Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà L từ ngày 30/4/2023. Có mặt.

3. Họ tên: **Nguyễn Thanh M.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 05 tháng 5 năm 1984 tại: Quảng Ngãi. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Số CCCD: 051084017170. Trình độ học vấn: 05/12 Nghề nghiệp: Không. Nơi thường trú: Ấp Vĩnh L, xã Vĩnh Th, huyện Hòa B, tỉnh Bạc L. Nơi ở hiện tại: Ấp Vĩnh L, xã Vĩnh Th, huyện Hòa B, tỉnh Bạc L. Bố Nguyễn Kh, sinh năm: 1949. Mẹ: Lê Thị S (đã chết). Trú tại xã Bình M, huyện Bình S, tỉnh Quảng Ng. Gia đình bị cáo có 08 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1988, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình. Vợ Phạm Thị Kiều Tr, sinh năm 1985. Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà L từ ngày 30/4/2023. Có mặt.

Bị hại:

1/ Chị Lương Đoàn Kim Kh. Sinh năm: 2004. Nơi thường trú: 89A Đào Duy Từ, Phường 4, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2/ Chị Phan Thị Thùy D; sinh năm: 1989; nơi thường trú: 38/12 ấp Tân Phú, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3/ Chị Nguyễn Thị H; sinh năm: 1983; nơi thường trú: tổ 9, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Ph bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản nhưng được cho hoãn thi hành án do đang nuôi con nhỏ. Vào ngày 26/4/2023, Ph rủ Ngô Thị Hoà và Nguyễn Thanh M đi lên thành phố Đà L chơi thì Hoà và Mỹ đồng ý. Đến ngày 28/4/2023, khi đến thành phố Đà L Ph, Mỹ, Hoà thuê phòng 105 tại khách sạn Ph Hiền địa chỉ 29 Nguyễn Chí Thanh, Phường 1, thành phố Đà L để ở. Do không có tiền tiêu xài nên Ph rủ Mỹ và Hoà cùng trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì Mỹ và Hoà đồng ý. Thực hiện ý định trên, Ph, Mỹ và Hoà bàn bạc, thống nhất và phân công nhiệm vụ cụ thể như sau: Ph và Hoà sẽ đi đến những địa điểm tập trung đông khách du lịch tại thành phố Đà L, khi thấy có người sơ hở trong việc quản lý tài sản thì Hoà sẽ xô đẩy, chen chúc với mục đích làm phân tâm sự chú ý của chủ sở hữu tài sản, tận dụng cơ hội này thì Ph sẽ là người trực tiếp sử dụng tay móc túi, lấy trộm tài sản; sau khi chiếm đoạt được tài sản thì Ph và Hoà sẽ nhanh chóng tẩu thoát ra khu vực khác. Ph sẽ chuyển tài sản lấy trộm được cho Hoà giữ để Hoà đưa cho Mỹ đang điều khiển xe mô tô đợi sẵn bên ngoài, mang về phòng khách sạn để cất giấu. Với thủ đoạn trên, từ ngày 28/4/2023 đến ngày 29/4/2023, Ph, Hoà và Mỹ đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ 1: Khoảng 20 giờ ngày 28/4/2023, Ph và Hoà đi bộ từ khách sạn đến Hội chợ triển lãm tại Khu quy hoạch Golf Valley, Phường 2, thành phố Đà L rồi đi quanh Hội chợ thì phát hiện 01 người phụ nữ để điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax 256GB ốp lưng màu trắng ở túi áo bên phải đang đi bộ cùng với 3 – 4 người khác. Thấy vậy, Ph tiếp cận với người phụ nữ, dùng tay phải lấy chiếc điện thoại, sau đó Ph và Hoà nhanh chóng vượt qua nhóm người này và rẽ qua một quầy bán hàng khác. Tại đây, Ph đưa cho Hoà chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được và bọc trong túi nilon màu đen để Hoà cất giấu trong người. Sau đó, Hoà và Ph đi ra khỏi Hội chợ, Hoà gọi điện cho Mỹ đến lấy điện thoại để cất giấu thì Mỹ điều khiển xe mô tô hiệu Honda SONIC biển số 61B2 –

060.18 đi đến khu vực vòng xoay chợ Đà L, Phường 1, thành phố Đà L. Tại đây, Hòa đưa cho Mỹ chiếc điện thoại vừa trộm cắp được. Sau khi nhận được tài sản trộm cắp đưa từ Hòa, Mỹ điều khiển xe đến bến xe Tùng Nghĩa tại khu Hòa Bình, Phường 1, thành phố Đà L, bỏ tài sản ra kiểm tra thì phát hiện có 01 tờ tiền mệnh giá 10USD để phía trong ốp của điện thoại di động, Mỹ cất giấu tờ tiền vào ví của mình, dùng giấy bạc đã chuẩn bị từ trước bọc điện thoại lại rồi điều khiển xe đến khu vực đèo Mimosa gần bệnh viện Hoàn Mỹ, Phường 10, thành phố Đà L cất giấu tài sản vừa trộm cắp được tại đây.

Tang vật thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax 256GB màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;
- 01 tờ tiền mệnh giá 10 đô la, số seri: NF31610955.

Bị hại: Chị Lương Đoàn Kim Kh; sinh năm: 2004; Nơi thường trú: 89A Đào Duy Từ, Phường 4, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng; bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax 256GB cùng 01 tờ tiền mệnh giá 10USD. Ngày 08/5/2023, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Đà L xác định 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax dung lượng 256GB trị giá 26.000.000 đồng, 01 tờ tiền USD Mỹ mệnh giá 10USD trị giá 236.300 đồng. Ngày 08/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà L ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị Khánh. Chị Khánh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Vụ 2: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/4/2023, Ph và Hòa đi bộ đến chợ Đà L, Phường 1, thành phố Đà L tìm người có tài sản sơ hở để trộm cắp thì phát hiện một người phụ nữ để điện thoại di động hiệu Samsung A53 5G màu xanh trong túi áo khoác bên phải và đang đứng mua dâu. Thấy vậy, Ph tiến đến áp sát vào người phụ nữ còn Hòa đứng bên ngoài cảnh giới, Ph dùng tay trái lấy chiếc điện thoại rồi quay lại vị trí Hòa đang đứng và đưa cho Hòa cất giữ.

Vụ 3: Ngay sau khi thực hiện xong vụ 2, Ph và Hòa tiếp tục đi tìm kiếm trong chợ Đà L người có tài sản sơ hở để trộm cắp thì phát hiện một người phụ nữ đang đứng mua dâu, trong túi áo khoác trái của người phụ nữ có 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32 màu xanh nên Ph tiến lại áp sát người phụ nữ này còn Hòa đứng bên ngoài cảnh giới, Ph dùng tay phải lấy trộm điện thoại di động của người phụ nữ rồi đi ra khỏi chợ. Đi được một đoạn thì Hòa đi đến bên Ph, Ph đưa cho Hòa điện thoại vừa trộm cắp được để Hòa cất giấu trong người. Sau đó, Ph và Hòa đi về phòng 105 khách sạn Ph Hiền địa chỉ 29 Nguyễn Chí Thanh, Phường 1, thành phố Đà L, Hòa đưa 02 chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được cho Mỹ cất giấu.

Tang vật thu giữ vụ 2 và vụ 3:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A53 5G màu xám, ốp trong, số kiểu máy: SM-A536E/DS, số seri: R5CT4053YAM.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32, số kiểu máy: SM – A325F/DS, số seri: RF8R50EPF2A. (BL: 112)

Ngày 08/5/2023, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đà L xác định: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A53 5G màu xám, dung lượng 128GB trị giá 4.500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32 màu xanh dương, dung lượng 128GB trị giá 2.900.000 đồng.

Bị hại: Chị Phan Thị Thùy D; sinh năm: 1989; nơi thường trú: 38/12 ấp Tân Phú, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32 màu xanh. Ngày 08/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà L đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32 màu xanh cho chị Dương. Chị Dương có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A53 5G màu xám, dung lượng 128GB, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà L chưa xác định được chủ sở hữu.

Vụ 4: Khoảng 18 giờ ngày 29/4/2023, Ph và Hòa đi bộ đến Hội chợ ẩm thực tại khu công viên Hồ Xuân Hương, Phường 3, thành phố Đà L tìm người đi Hội chợ có tài sản sơ hở để trộm cắp thì phát hiện một người phụ nữ để 01 điện thoại di động hiệu Samsung A13 màu xanh ở trong túi quần bên trái. Lúc này, Ph tiến đến áp sát người phụ nữ, dùng tay lấy chiếc điện thoại di động rồi nhanh chóng cùng Hoà đi ra bên ngoài Hội chợ, Hoà gọi điện thoại cho Mỹ điều khiển xe mô tô hiệu Honda SONIC biển số 61B2- 060.18 đến khu vực Hội chợ ẩm thực nhận điện thoại di động trộm cắp được từ Hòa mang về khách sạn để cất giấu. Sau đó, Ph và Hòa tiếp tục đi đến chợ đêm Đà L tìm người có tài sản sơ hở để trộm cắp, nhưng không lấy trộm được tài sản gì nên Ph và Hòa đi về phòng 105 khách sạn Ph Hiền địa chỉ 29 Nguyễn Chí Thanh, Phường 1, thành phố Đà L gặp Mỹ thu xếp đồ để đi về thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà L bắt giữ cùng tang vật.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị H; sinh năm: 1983; nơi thường trú: tổ 9, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung A13 màu xanh. Ngày 08/5/2023, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đà L xác định 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh dương, dung lượng 64GB trị giá 2.000.000 đồng. Ngày 08/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà L ban hành Quyết

định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị Hồng. Chị Hồng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 217/CT-VKS -LD ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố Trần Thị Ph, Ngô Thị H, Nguyễn Thanh M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo các bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Ph, bị cáo Ngô Thị H, bị cáo Nguyễn Thanh M về tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Ph, Hòa, Mỹ. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Ph, Hòa, Mỹ. Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ph.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Ph từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù.

Áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội “ Trộm cắp tài sản” của bản án số 75/2022/HSST, ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Buộc bị cáo Trần Thị Ph chấp hành hình phạt tù của 2 bản án. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/4/2023.

Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Thị H từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/4/2023.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh M từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/4/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lương Đoàn Kim Kh, chị Phan Thị Thùy D, chị Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đề nghị tịch thu bán sung Ngân sách nhà nước:

- 01 xe máy hiệu Honda SONIC màu đen – đỏ - trắng, biển số 61B2 – 060.18, số máy: KB11E1183720, số khung: 1110JK183920.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 074622, BKS: 61B2-060.18, tên Trần Anh Duy;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu trắng, số máy: MNQP2VN/A, số Seri DX3YVCNHHG06;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia phím bấm màu đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen Model: RM-1134;

Đề nghị hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thanh M: 1.000.000 đồng tại giấy nộp tiền vào tài khoản tại kho bạc nhà nước Lâm Đồng lập ngày 21/8/2023 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị hoàn trả cho bị cáo Ngô Thị H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu hồng, ốp màu cam, số máy: MN912VN/A, số seri: F4GSXGUWHG7J.

Đề nghị hoàn trả cho bị cáo Trần Thị Ph: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu cam, số IMEI: 868574063572809.

- Giao cho cơ quan cảnh sát Điều tra công an thành phố Đà L tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A53 5G màu xám, ốp trong, số kiểu máy: SM-A536E/DS, số seri: R5CT4053YAM, để điều tra, xác minh hoàn trả cho bị hại.

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa: các bị cáo đã ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại cùng không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo đều là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, các bị cáo biết rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Trong ngày 28 và ngày 29 tháng 4/2023 bị cáo Trần Thị Ph cùng bị cáo Ngô Thị H, bị cáo Nguyễn Thanh M đã bàn bạc, thống nhất và phân công nhiệm vụ thực hiện 04 vụ trộm cắp điện thoại di động tại hội chợ triển lãm tại khu quy hoạch Golf Valley, chợ Đà L và hội chợ ẩm thực tại khu công viên Hồ Xuân Hương, thành phố Đà L đã trộm của chị Lương Đoàn Kim Kh, chị Phan Thị Thùy D, chị Nguyễn Thị H và một người

chưa tìm được họ tên, địa chỉ. Chiếm đoạt 4 điện thoại trị giá theo kết quả định giá là 35.636.300 đồng.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và biên bản xác định hiện trường, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Trần Thị Ph, Ngô Thị H, Nguyễn Thanh M về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà L truy tố các bị cáo khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của hành vi phạm tội của các bị cáo là xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần xử nghiêm để răn đe giáo dục, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có thời gian rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho bản thân, gia đình và xã hội như ý kiến đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

- Do các bị cáo phạm tội nhiều lần nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Ph, Hòa, Mỹ.

- Bị cáo Ph tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Vụ án có tính chất đồng phạm bởi lẽ các bị cáo có sự câu kết chặt chẽ với nhau, có sự phân công rõ ràng. Bị cáo Ph là người rủ rê và trực tiếp thực hiện việc móc túi lấy điện thoại; Bị cáo Hòa che chắn cho bị cáo Ph thực hiện, bị cáo Mỹ là người cất giấu điện thoại nên bị cáo Hòa, bị cáo Ph là người giúp sức.

Về hình phạt: Bị cáo Ph có 01 tiền án, có nhân thân rất xấu là người rủ rê, thực hiện nên mức hình phạt cao hơn. Bị cáo Hòa, bị cáo Mỹ là người giúp sức nên mức hình phạt ngang nhau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lương Đoàn Kim Kh, chị Phan Thị Thùy D, chị Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: bị cáo Mỹ dùng xe máy và điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus làm Ph tiện để thực hiện hành vi phạm tội; Bị cáo Ph, bị cáo Hòa dùng điện thoại di động hiệu Nokia để liên lạc với nhau nhằm thực hiện hành vi

phạm tội nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước:

- 01 xe máy hiệu Honda SONIC màu đen – đỏ - trắng, biển số 61B2 – 060.18, số máy: KB11E1183720, số khung: 1110JK183920;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 074622, BKS: 61B2-060.18, tên Trần Anh Duy;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu trắng, số máy: MNQP2VN/A, số Seri DX3YVCNHHG06;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia phím bấm màu đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen Model: RM-1134

Đối với:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu hồng, ốp màu cam, số máy: MN912VN/A, số seri: F4GSXGUWHG7J của bị cáo Hòa và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu cam, số IMEI: 868574063572809 của bị cáo Ph là tài sản hợp pháp không dùng vào việc phạm tội nên hoàn trả cho bị cáo Hòa và bị cáo Ph.

- Đối với số tiền 1.000.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo Mỹ nên hoàn trả cho bị cáo Mỹ số tiền 1.000.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A53 5G, chưa tìm được chủ sở hữu nên giao cho cơ quan cảnh sát Điều tra công an thành phố Đà L tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A53 5G màu xám, ốp trong, số kiểu máy: SM-A536E/DS, số seri: R5CT4053YAM, để điều tra, xác minh hoàn trả cho chủ sở hữu.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: bị cáo Trần Thị Ph, bị cáo Ngô Thị H, bị cáo Nguyễn Thanh M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Ph 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “ *Trộm cắp tài sản*” của bản án số: 75/2022/HSST, ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Buộc bị cáo Trần Thị Ph chấp hành hình phạt tù của 02 bản án là 45 (bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 30/4/2023.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thị H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “ *Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 30/4/2023.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh M 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “ *Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 30/4/2023.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu bán sung Ngân sách nhà nước:

- 01 xe máy hiệu Honda SONIC màu đen – đỏ - trắng, biển số 61B2 – 060.18, số máy: KB11E1183720, số khung: 1110JK183920.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 074622, BKS: 61B2-060.18, tên Trần Anh Duy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu trắng, số máy: MNQP2VN/A, số Seri DX3YVCNHHG06.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia phím bấm màu đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen Model: RM-1134.

Hoàn trả cho bị cáo Ngô Thị H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu hồng, ốp màu cam, số máy: MN912VN/A, số seri: F4GSXGUWHG7J.

Hoàn trả cho bị cáo Trần Thị Ph: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu cam, số IMEI: 868574063572809.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thanh M: 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) tại giấy nộp tiền vào tài khoản tại kho bạc nhà nước tỉnh Lâm Đồng lập ngày 21/8/2023 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Giao cơ quan cảnh sát Điều tra công an thành phố Đà L tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A53 5G màu xám, ốp trong, số kiểu máy: SM-A536E/DS, số seri: R5CT4053YAM, để điều tra, xác minh hoàn trả cho bị hại.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 21/8/2023 giữa Công an thành phố Đà L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà L).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Ph; bị cáo Ngô Thị H; bị cáo Nguyễn Thanh M mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại

vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà L;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đà L;
- Chi cục Thi hành án Tp Đà L;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Diệu Nga